

Bản án số: 17/2022/HS-ST  
Ngày: 29-3-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Sang.

*Thẩm phán:*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Hân;

2/ Ông Lê Thanh Tâm;

3/ Ông Nguyễn Vĩnh Thế

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Khúc Tân Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Thanh Giúp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1998, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Q1, xã Q2, huyện Q3, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Thùy L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 02-12-2017; tạm giam ngày 08-12-2017 đến ngày 12-02-2018 áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Bắt bị can tạm giam ngày 03-01-2019 đến ngày 28-3-2019 áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Bắt tạm giam từ ngày 17-11-2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tây Ninh; bị cáo có mặt.

**- Người đại diện hợp pháp (giám hộ) cho bị cáo:** ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1972; cư trú tại: Q1, xã Q2, huyện Q3, tỉnh Tây Ninh, là cha ruột của bị cáo, ông M có mặt

- *Người bào chữa (chỉ định) cho bị cáo:* Ông Phan Văn V – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Phan V, Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- *Các bị hại:*

+ Anh Trần Văn Th (Chết). Người đại diện hợp pháp cho bị hại Th: Ông Trần Văn A, sinh năm 1972; bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1974; cùng cư trú tại: Ấp Q1, xã Q2, huyện Q3, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn R, sinh năm 2001; cư trú tại: Ấp Q1, xã Q2, huyện Q3, tỉnh Tây Ninh; có mặt

+ Anh Lê Minh T, sinh năm 1999; cư trú tại: Ấp T1, xã Q2, huyện Q3, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Th:* Ông Phạm Thanh Đ – Văn phòng luật sư Thanh Đ, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 3/2017, Nguyễn Văn Q và Trần Văn Th xảy ra đánh nhau và được gia đình đưa đến Công an xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh hòa giải nhưng vẫn còn mâu thuẫn. Đến khoảng 20 giờ ngày 01/12/2017, Th cùng bạn Lê Minh T, Nguyễn Văn R, Từ Chí Bảo đi chơi về, trên đường đi ngang hội chợ tại ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu. Th thấy Q đang chơi hội chợ cùng Cái Thành Quân, Nguyễn Văn Lộc, Trần Thế Huy, Nguyễn Anh Hoàng nên nảy sinh ý định đánh Q. Lúc này, Th, Bảo đi trước R và T đi sau nên khi đi đến nhà của R, Th điện thoại cho R và T nói là bị Q đuổi đánh. Th rủ R, T và Bảo cùng đi đánh Q thì tất cả đồng ý. Th kêu T điều khiển xe mô tô biển số 70B1-135.38 của T đi trước ra hội chợ tìm Q. Th, R, Bảo đi bộ theo sau.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực giao nhau giữa đường nhựa và đường đất thuộc ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu thì nhóm của Th chặn đường nhóm của Q, gồm: Quân điều khiển xe mô tô biển số 70L4-1896 chở Lộc ngồi giữa, Q ngồi sau trong người Q có giấu 01 con dao loại dao xếp dài 19,5 cm (lưỡi dài 09 cm), Huy điều khiển xe mô tô chở Hoàng. Khi chặn đường, T kêu Q xuống xe, Quân chở Lộc tới dừng xe bên phải đường chờ Q, Huy chở Hoàng về trước. Do sợ bị nhóm của Th đánh, Q lấy điện thoại ra giả vờ điện và nói “Chú lại đây, mấy thằng này đòi đánh con”. T ra giữa đường đứng đối diện với Q nói “Giờ mày muốn gì sô lô chứ kêu chú làm chi”, Q không trả lời mà xông vào đánh nhau với Th, cả hai té ngã ngã xuống đường, Q lấy dao giấu trong túi quần phía trước bên phải cầm dao tay phải sau đó chuyển sang tay trái, Q đâm khoảng 27 nhát vào đầu và người của Th, Th la lớn “Nó đâm tao rồi”. T, R chạy vào, R dùng chân đạp vào hông của Q thì bị Q dùng dao đâm 01 nhát vào ngực, R bỏ chạy. T chạy vào ôm đỡ Th đứng dậy thì bị Q cầm dao đâm 01 nhát vào lưng, T ôm Th bỏ chạy. Q đuổi theo R, R bị té ngã, Q đâm tiếp nhát thứ

hai trung vào lưng bên phải, lưỡi dao bị gãy dính vào lưng của R, Q vứt cán dao tại hiện trường. Q kêu Quân chở về nhà và Q được gia đình đưa ra Công an xã An Thạnh, huyện Bến Cầu đầu thú. Riêng Th, R được người dân đưa đến bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu nhưng Th đã tử vong, R điều trị đến ngày 08/12/2017 xuất viện, T được đưa đến bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 08/12/2017 xuất viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 188/PY-2017 ngày 12/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Trần Văn Th tử vong do chấn thương sọ não + vết thương thấu phổi + đa vết thương phần mềm do vật sắc nhọn gây ra.

Tại Kết luận giám định số 51/GT-2017 ngày 10/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu máu của Nguyễn Văn Q thuộc nhóm máu A; Mẫu máu của Trần Văn Th (Khánh) và Lê Minh T thuộc nhóm máu O; Vết màu nâu đỏ dính trên dao bấm (dao xếp) bị gãy một phần lưỡi dài 0,128m, phần cán dài 0,103m, phần lưỡi còn lại kích thước (0,013 x 0,025)m thu ở vị trí số 3 tại hiện trường là máu người, nhóm máu A; Vết màu nâu đỏ trên lá cây và trên cục đá ở vị trí số 1 tại hiện trường, vết màu nâu đỏ trên tai phải của đối tượng Nguyễn Văn Q, vết màu nâu đỏ trên áo thun màu trắng xám có bột màu đen và trên quần soọc Jean màu xanh của đối tượng Nguyễn Văn Q là máu người, nhóm máu O.

Tại Kết luận giám định bổ sung số 51BS/GT-2017 ngày 14/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu máu của Nguyễn Văn R thuộc nhóm máu O cùng với dấu vết máu dính trên lá cây và trên cục đá ở vị trí số 1 tại hiện trường, dấu vết máu trên áo thun màu trắng có bột màu đen và trên quần soọc Jean màu xanh có hai vết rách ở hai ống quần phía trước của đối tượng Nguyễn Văn Q.

Tại Kết luận giám định số 371/C54B ngày 31/01/2018 của Phân Viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Lưỡi dao ghi thu giữ trong người anh Nguyễn Văn R và con dao bấm (dao xếp) bị gãy phần lưỡi ghi thu tại vị trí số 3 ở hiện trường là cùng 01 con dao gãy ra. Con dao khi chưa bị gãy ở trạng thái mở có chiều dài 19,5cm, phần lưỡi dao nhọn, có 01 lưỡi sắc dài 09cm, phần cán dao ốp nhựa màu đen dài 10,5cm.

Tại Kết luận giám định số 211/GTR-2017 ngày 04/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu máu ghi thu của Trần Văn Th (Khánh) có nồng độ cồn trong máu là 28,812 mg/100 ml máu; Mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn Q, Lê Minh T không có nồng độ cồn trong máu.

Tại Kết luận giám định số 226/MT-2017 ngày 06/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn Q, Trần Văn Th (Khánh), Lê Minh T gửi đến giám định không có chất ma túy.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 15/2018/TgT ngày 17/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh đối với Lê Minh T, kết luận: 01

vết sẹo cạnh cột sống lưng bên trái (KT 1,5 x 0,1 cm) của Lê Minh T do thương tích gây nên là 03%.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 16/2018/TgT ngày 17/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh đối với Nguyễn Văn R, kết luận: 01 vết sẹo vùng ngực phải, 01 vết sẹo vùng cạnh cột sống lưng bên phải, 02 vết sẹo đường đường nách giữa bên phải, tổn thương phổi phải, tổn thương gan của Nguyễn Văn R do thương tích gây nên là 25%.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 04/2019/TgT ngày 27/3/2019 của trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh đối với Nguyễn Văn R, kết luận: Tổng thương tích gồm: 01 vết sẹo vùng cạnh cột sống lưng bên phải, kích thước 5,5 x 0,3 cm lành tốt; tổn thương phổi phải, phải điều trị phẫu thuật hiện tại ổn định, để lại 02 vết sẹo vùng lưng đường nách sau bên phải (vết thứ nhất, kích thước 1,2 x 0,1 cm; vết thứ hai kích thước 1,5 x 0,6 cm lành tốt) và vết sẹo đường nách giữa bên phải, kích thước 3 x 1,8 cm lành tốt có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%; Tổng các thương tích gồm: 01 vết sẹo vùng ngực bên phải, kích thước 2 x 0,2 cm lành tốt cũng là nguyên nhân gây ra tổn thương gan đã điều trị bảo tồn, hiện tại ổn định có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 98/KL-VPYTW ngày 08/02/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, kết luận: - Về y học: Trước, trong và sau khi gây án, đương sự bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn/ Động kinh (F07.8/ICD.10); Hiện nay: Đương sự bị bệnh rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/ Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn/ Động kinh (F43.22/F07.8/G40-ICD.10). - Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi; Hiện nay: Đương sự chưa đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với Cơ quan pháp luật.

Tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 545/KLBB-VPYTW ngày 18/10/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, kết luận: Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đương sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS-P2 ngày 18-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Giết người” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa sơ thẩm; trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Tây Ninh trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:*

Căn cứ điểm a, điểm n khoản 1, Điều 123; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38; đoạn 2 khoản 3 Điều 49 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 18 đến 20 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590, Điều 591 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại. Tại tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của bị hại, nên ghi nhận.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

*Người bào chữa cho bị cáo (Luật sư Phan Văn V) trình bày luận cứ bào chữa:* Thay mặt bị cáo Q, xin cảm ơn Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã thực hiện việc giám định tâm thần cho bị cáo Q. Đây là một trong những căn cứ quan trọng giúp xác định mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Q. Thay mặt bị cáo Q và gia đình xin lỗi các bị hại về những hậu quả do bị cáo đã gây ra. Ngoài những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại các điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử quan tâm, xem xét áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ khác; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra và do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng (vì nhóm của Th đông hơn và chặn đường nhóm của Q); sau khi phạm tội bị cáo ra công an tự thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ tại điểm c, điểm e, điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng, phạm tội do bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 54 Bộ luật Hình sự, xem xét cho bị cáo Q được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại Th- Luật sư Phạm Thanh Đ trình bày luận cứ bảo vệ:* Thứ nhất, Luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã bỏ sót tình tiết tăng nặng đối với bị cáo là tình tiết “cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo cố tình đâm bị hại Th 27 nhát dao và đâm bị hại R 02 nhát, bị hại Trí 01 nhát; thứ hai, không đồng ý quan điểm bào chữa của Luật sư đồng nghiệp về cho rằng nhóm bị hại đông hơn nhóm bị cáo và bị cáo phạm tội do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng và bị kích động tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; luật sư đề nghị áp dụng tình tiết “Tự thú” cho bị cáo là không đúng, vì sự việc giết người ai cũng biết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc về hình phạt đối với bị cáo. Buộc bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại.

Bị cáo Q và người đại diện hợp pháp cho bị cáo (ông Mỹ) không tham gia tranh luận.

*Lời nói sau cùng của bị cáo Q:* Bị cáo rất hối hận, ăn năn về hành vi phạm tội của bị cáo. Mong Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;**



Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có khiếu nại hoặc có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố; xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, nên khoảng 20 giờ ngày 01/12/2017, Trần Văn Th cùng bạn Lê Minh T, Nguyễn Văn R, Từ Chí Bảo đi chơi về, trên đường đi ngang hội chợ tại ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu. Th thấy Q đang chơi hội chợ cùng Cái Thành Quân, Nguyễn Văn Lộc, Trần Thế Huy, Nguyễn Anh Hoàng nên nảy sinh ý định đánh Q. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực giao nhau giữa đường nhựa và đường đất thuộc ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu thì nhóm của Th chặn đường nhóm của Q, trong người Q có giấu 01 con dao loại dao xếp dài 19,5 cm (lưỡi dài 09 cm). Hai bên lời qua tiếng lại, Q xông vào đánh nhau với Th, cả hai té ngã xuống đường, Q lấy dao giấu trong túi quần phía trước bên phải cầm dao tay phải sau đó chuyển sang tay trái, Q đâm khoảng 27 nhát vào đầu và người của Th, nghe Th la lớn “Nó đâm tao rồi”. T, R chạy vào, R dùng chân đạp vào hông của Q thì bị Q dùng dao đâm 01 nhát vào ngực, R bỏ chạy. T chạy vào ôm đỡ Th đứng dậy thì bị Q cầm dao đâm 01 nhát vào lưng, T ôm Th bỏ chạy. Q đuổi theo R, R bị té ngã, Q đâm tiếp nhát thứ hai trúng vào lưng bên phải, lưỡi dao bị gãy dính vào lưng của R, Q vứt cán dao tại hiện trường. Q kêu Quân chở về nhà và Q được gia đình đưa ra Công an xã An Thạnh, huyện Bến Cầu đầu thú. Riêng Th, R được người dân đưa đến bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu nhưng Th đã tử vong, R điều trị đến ngày 08/12/2017 xuất viện, T được đưa đến bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 08/12/2017 xuất viện. Bị hại Lê Minh T bị thương tích 3%. Bị hại Nguyễn Văn R bị thương tích 25%.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 188/PY-2017 ngày 12/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Trần Văn Th tử vong do chấn thương sọ não + vết thương thấu phổi + đa vết thương phần mềm do vật sắc nhọn gây ra.

Tại Kết luận giám định số 51/GT-2017 ngày 10/12/2017 và kết luận giám định bổ sung số 51BS/GT-2017 ngày 14/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Vết màu nâu đỏ dính trên dao bám thu ở vị trí số 3 tại hiện trường là máu người, nhóm máu A (máu của Q); các vết máu còn lại trên quần, áo của Q và tại hiện trường là của Th, R, T.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, đã được hòa giải xong; trong lúc xảy ra xô xát, ôm vật nhau, bị cáo Q đã dùng dao là hung khí nguy hiểm, mang tính sát thương cao đâm nhiều nhất vào người các bị hại (27 nhất đối với bị hại Th, 02 nhất đối với bị hại R và 01 nhất đối với bị hại T), hậu quả làm Th tử vong, R và T bị thương tích. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Tính chất vụ án đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, gây đau thương, mất mát, bệnh tật cho bị hại và gia đình bị hại. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để bảo đảm tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Tại Tòa, luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo “cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 98/KL-VPYTW ngày 08/02/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa: Tại thời điểm gây án, bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi trước, trong và sau khi gây án; không kìm chế được hành vi của mình. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của các bị hại, đã tác động gia đình nộp tiền bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho các bị hại. Bị cáo xuất thân và có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ ly hôn, sống với ông bà nội từ bé; ngoài ra bản thân bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị cáo Q và đại diện hợp pháp cho bị cáo Q đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của các bị hại.

- Gia đình bị hại Th yêu cầu bồi thường 221.652.909 đồng (chi phí mai táng 91.652.909 đồng, tiền tổn thất tinh thần 130.000.000 đồng), gia đình Q đã bồi thường 20.000.000 đồng, nên còn phải bồi thường 201.652.909 đồng.

- Nguyễn Văn R yêu cầu bồi thường 29.361.000 đồng, gia đình Q đã bồi thường 15.000.000 đồng, nên còn phải bồi thường 14.361.000 đồng

- Lê Minh T yêu cầu bồi thường 7.388.000 đồng, gia đình Q đã bồi thường 2.000.000 đồng, nên còn phải bồi thường 5.388.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy hung khí gây án và quần áo không còn giá trị sử dụng;
- Hoàn trả bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu xám, số IMEI 1: 359929079074313; số IMEI 2: 359930079074311.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q (Nhóc Mỹ) phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, q khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 49 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-12-2017.

**2.** Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 586, Điều 590, Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q và người đại diện hợp pháp cho bị cáo Q là ông Nguyễn Văn M có trách nhiệm liên đới bồi thường cho:

- Bồi thường cho đại diện bị hại Th là ông Trần Văn Ải, bà Nguyễn Thị Gom số tiền còn lại là 201.652.909 đồng.
- Bồi thường cho anh Nguyễn Văn R số tiền còn lại là 14.361.000 đồng
- Bồi thường cho anh Lê Minh T số tiền còn lại là 5.388.000 đồng.

**3.** Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy các đồ vật sau:
  - + 01 cây dao bị gãy phần lưỡi dài 0,128m;
  - + 01 lưỡi dao đã bị gãy có đầu nhọn, dài 5,5cm, rộng nhất 1,2cm;
  - + 01 áo thun ngắn tay màu trắng- xám, có vết màu đen;
  - + 01 quần sọt Jean màu xanh có 02 vết rách ở 02 ống quần phía trước bên trái, phải;
  - + 01 áo thun ngắn tay màu đen có lỗ thủng khoảng 01cm phía bên ngực phải, trước ngực có chữ “Centimetre”; - 01 áo thun ngắn tay màu đỏ;
  - + 02 quần sọt Jean màu xanh;
  - + 01 áo thun ngắn tay màu xanh phía sau cổ có chữ “SUBOY”.

- Hoàn trả cho bị cáo Q: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu xám, số IMEI 1: 359929079074313; số IMEI 2: 359930079074311;

**4.** Về Án phí:



- Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn Q và ông Nguyễn Văn M có trách nhiệm liên đới chịu 11.070.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TANDCC. tại TP. HCM;
- VKSNDCC. tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng CSĐT . CA tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Phòng CSHTTP. CATTN;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng LLTP - STP;
- Bộ phận THAHS. TATTN;
- Cục THADS. TTN;
- Vụ GDKT I. TANDTC. tại Hà Nội;
- Bị cáo;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Trần Thị Kim Sang**